

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 62/2018/TLST-VHNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2018, giữa những người yêu cầu:

- Anh Vũ Xuân H, sinh năm 1989.
- Chị Lê Thị B, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 361 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của những người yêu cầu “Công nhận thuận tình ly hôn, thoả thuận nuôi con, chia tài sản khi ly hôn” được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành ngày 02 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Vũ Xuân H và chị Lê Thị B.
2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về Hôn nhân: Anh Vũ Xuân H và chị Lê Thị B thuận tình ly hôn.

- Về Con chung: Anh Vũ Xuân H và chị Lê Thị B xác định có 01 con chung tên là Vũ Lê Thảo N, sinh ngày 22/10/2014. Ly hôn, anh H và chị B thoả thuận giao cháu N cho chị B trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng; anh H có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng, thời gian tính từ tháng 5 năm 2018 cho đến khi cháu N đủ 18 tuổi. Anh Vũ Xuân H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con

chung, không ai được cản trở.

- Về Tài sản và Công nợ: Anh Vũ Xuân H và chị Lê Thị B thống nhất tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về Lệ phí: Anh Vũ Xuân H và chị Lê Thị B thỏa thuận anh H có trách nhiệm nộp 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) anh H đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0002937 ngày 22 tháng 3 năm 2018. Anh H đã nộp đủ lệ phí.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật từ ngày 10 tháng 4 năm 2018 và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS H. Hậu Lộc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa;
- UBND xã Đ, huyện H;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thái